| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 78/2024/HC-PT Ngày 26 tháng 01 năm 2024 V/v: Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính và quyết định giải quyết khiếu nại. | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Ngô Mạnh Cường

*Các Thẩm phán*: Ông Đặng Văn Ý

Ông Nguyễn Văn Minh

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 681/2023/TLPT-HC ngày 05 tháng 10 năm 2023 về *"Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính và quyết định giải quyết khiếu nại"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 98/2023/HC-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh K bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 145/2023/QĐ-PT ngày 21 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1981; có mặt.

Địa chỉ cư trú: Ấp Cây S, xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh K.

*Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Minh Cảnh:* Ông Hồ Văn T, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Khóm Bình L 2, phường Mỹ B, thành phố Long X, tỉnh An Giang; địa chỉ liên hệ: Số 36 Nguyễn Công Tr, phường Vĩnh Th, thành phố Rạch G, tỉnh K; có mặt.

- *Người bị kiện*: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K.

Địa chỉ: Số 06 Nguyễn Công T, phường Vĩnh Th, thành phố Rạch G, tỉnh K;

*Người đại diện theo uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K:* Ông Nguyễn Thanh Nh, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Người bị kiện:* Bà Lư Thị Trang Đ, chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh K; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Vườn Quốc gia Phú Q.

Địa chỉ: Ấp Xóm M, xã Bãi Th, thành phố Phú Q, tỉnh K.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc Vườn Quốc gia Phú Q; vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Ông Nguyễn Minh C là Người khởi kiện trong vụ án.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ông Nguyễn Minh C và người đại diện theo uỷ quyền của ông C là ông Hồ Văn T trình bày rằng cha mẹ của ông C là ông Nguyễn Văn Tr và bà Châu Thị Ng có khai hoang khoảng 40.000m$^2$ đất toạ lạc tại ấp Cây S, xã Hàm N, huyện (nay là thành phố) Phú Q, tỉnh K để trồng tiêu vào năm 1995. Theo Tờ cam kết năm 2005 và Tờ thỏa thuận phân chia ranh giới đất năm 2007, ông Cảnh được phân chia 13.000m$^2$. Năm 2018, ông C cải tạo đất và trồng thêm một số loại cây ăn trái. Ngày 03/3/2022, Ủy ban nhân dân xã Hàm N lập Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với ông C về hành vi lấn chiếm đất rừng đặc dụng với diện tích 13.069,8m$^2$ tại khu vực nông thôn, tiểu khu 104 phân khu phục hồi sinh thái rừng đặc dụng do Vườn Quốc Gia Phú Q quản lý. Ngày 14/3/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 697/QĐ-XPHC với lý do ông C đã thực hiện hành vi chiếm đất nông nghiệp là rừng đặc dụng tại khu vực nông thôn với diện tích 13.069,8m$^2$. Ông C khiếu nại đối với quyết định xử phạt trên. Ngày 14/12/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 3148/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại của ông Nguyễn Minh C. Vì vậy, ông Cảnh khởi kiện yêu cầu Toà án huỷ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 697/QĐ-XPHC ngày 14/3/2022 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 3148/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K vì cho rằng việc ban hành những quyết định nêu trên đã vi phạm trình tự, thủ tục, không phù hợp với quy định pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Về phía Người bị kiện thì cho rằng việc ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 697/QĐ-XPHC ngày 14/3/2022 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 3148/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 được ban hành đúng quy định

pháp luật nên đề nghị Tòa án xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Cảnh.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 98/2023/HC-ST ngày 20/6/2023, Tòa án nhân dân tỉnh K quyết định (tóm tắt):

*Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh C đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 697/QĐ-XPVPHC ngày 14 tháng 3 năm 2022 và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số 3148/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K.*

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/6/2023, ông Nguyễn Minh C kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Minh C giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 697/QĐ-XPVPHC ngày 14 tháng 3 năm 2022 và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số 3148/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K vì cho rằng nguồn gốc đất do cha mẹ ông khai khẩn, sử dụng ổn định liên tục, không có tranh chấp từ năm 1995; việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ban hành Quyết định xử phạt hành chính và Quyết định giải quyết khiếu nại trong khi chưa xem xét về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của gia đình ông là không đúng pháp luật quy định về trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K trình bày:*

Tại thời điểm khi phát hiện ông C có hành vi lấn chiếm đất, cán bộ địa chính đã lập Biên bản vi phạm hành chính, yêu cầu kiểm tra nguồn gốc và xác minh quá trình sử dụng đất thực tế của ông C. Kết quả xác minh cho thấy phần diện tích đất cha mẹ ông C khai khẩn nằm tiếp giáp với đường Đông Đảo sâu 170 mét, thành quả trên đất đã được hai cụ chia cho các con; phần diện tích đất ông C lấn chiếm là ở phía sau chứ không thuộc phần diện tích đất đã được cha mẹ cho. Vì vậy, lời trình bày của ông C cho rằng diện tích đất trên thuộc diện tích đất cha mẹ ông khai phá và cho lại ông là không đúng thực tế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Minh C và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh K.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến như sau:*

- Về thủ tục tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Minh C: Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Tòa án cấp sơ thẩm thu thập đều phản ánh phần diện tích đất mà ông C có hành vi lấn chiếm thuộc quyền quản lý, sử dụng của Vườn Quốc gia Phú Q, nên việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ban hành quyết định

xử phạt hành chính về hành vi lấn chiếm đất rừng đặc dụng, sau đó ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Minh C là đúng quy định pháp luật. Ông C kháng cáo nhưng không xuất trình được chứng cứ mới nên không có cơ sở xem xét, chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Cảnh và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Minh C nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính nên hợp lệ, vì vậy được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về việc tiến hành tố tụng giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm: Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng Hành chính.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Minh C như sau:

[3.1] Về Quyết định xử phạt hành chính số 697/QĐ-XPVPHC ngày 14/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K:

Hồ sơ vụ án thể hiện: Diện tích 13.069,8m$^2$ đất tại tổ 1, ấp Cây S, xã Hàm N, thành phố Phú Q, tỉnh K nằm trong diện tích 333.078.224m$^2$ đất thuộc quyền sử dụng đất của Ban Quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng Phú Quốc (nay là Vườn Quốc gia Phú Quốc) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh K cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K475649 vào ngày 18/6/1998, sau đó được cấp đổi thành nhiều Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khác, trong đó có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD 337141 ngày 25/3/2022 có diện tích 21.655.758,3m$^2$ thuộc thửa số 01, tờ bản đồ số 21-2021, mục đích sử dụng là đất rừng đặc dụng.

Ngày 25/3/2020, ông C có Đơn xin phát dọn để phòng cháy và thay đổi hiện trạng số cây trồng gửi Ban Lãnh đạo ấp Cây Sao, xã Hàm N và Trạm Kiểm Lâm ấp Cây Sao nhưng không được chấp thuận, tuy nhiên ông C vẫn vào khu vực đất này sử dụng. Ngày 31/3/2020, Viên chức Trạm kiểm lâm Cây Sao đã tiến hành lập Biên bản kiểm tra và yêu cầu ông C giữ nguyên hiện trạng không được cuốc phá, lấn chiếm, không được xây dựng công trình vật kiến trúc trên đất.

Ngày 02/3/2022 Công chức địa chính, xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân xã Hàm N kiểm tra lập Biên bản làm việc và lập Biên bản đo đạc. Đến ngày 03/3/2022 thì lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi chiếm đất, ông C có nhận và ký các biên bản này, đồng thời có ý kiến yêu cầu kiểm tra lại nguồn gốc sử dụng đất.

Như vậy, ông Nguyễn Minh C đã có hành vi lấn chiếm đất nông nghiệp là đất rừng đặc dụng tại khu vực nông thôn theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ và

đã bị lập biên bản vi phạm hành chính. Trên cơ sở đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ra quyết định xử phạt ông C bằng hình thức phạt tiền với số tiền 105.000.000 đồng là đúng với quy định tại Điều 23, Điều 38, Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP nêu trên. Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm, ông Nguyễn Minh C luôn cho rằng đất trên do cha mẹ của ông khai phá và đã tặng cho lại ông nhưng ông C không xuất trình được chứng cứ chứng minh. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của ông C là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[3.2] Về Quyết định giải quyết khiếu nại số 3148/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K:

Như nhận định tại tiểu mục [3.1] ở trên, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Minh C là đúng thẩm quyền, đúng đối tượng và đúng hành vi vi phạm. Sau khi ông C khiếu nại Quyết định xử phạt hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định tại Điều 27, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Luật Khiếu nại và Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh C đề nghị hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 3148/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K là đúng pháp luật.

[3.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Minh C không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Cảnh và giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Minh C phải chịu.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Minh C và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 98/2023/HC-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh K.

- Áp dụng: Các Điều 38, 58, 59, 66, 67, 68, 73, 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 27, 29, 30, 31, 32 Luật Khiếu nại; các Điều 3, 6, 14, 40 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi

phạm hành chính trong lĩnh vực đất và Điều 32 của Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

- Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh C về:

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 697/QĐ-XPVPHC ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K;

Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 3148/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh C phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào số tiền án phí tạm ứng 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0005741 ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh K.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Minh C phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0001352 ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh K.

4. Các quyết định khác của Bản án hành chính sơ thẩm số: 98/2023/HC-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh K không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
– Tòa án nhân dân tối cao;
– VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
– TAND tỉnh K;
– VKSND tỉnh K;
– Cục THADS tỉnh K;
– Các đương sự;
– Lưu VT; HSVA - NTTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Mạnh Cường**

s

**Các Thẩm phán** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Đình Thanh** **Nguyễn Văn Minh** **Ngô Mạnh Cường**